| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VŨ THƯ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ | *Vũ Thư, ngày 24 tháng 06 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Phạm Văn N,** sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Hoàng Thị T,** sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 01 tháng 4 năm 2010, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh N ở thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, từ đó dẫn đến chuyện xích mích, cãi cọ nhau, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần. Do

mâu thuẫn căng thẳng nên đến ngày 08 tháng 10 năm 2010, sau khi vợ chồng cãi nhau, chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng tôi sống ly thân từ đó đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay anh N, chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, thời gian sống ly thân cũng đã lâu, mỗi người đều đã có cuộc sống riêng nên đã bàn bạc và thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T không có con chung, anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T thống nhất: Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T không có con chung, anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T thống nhất: Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn N và chị Hoàng Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí đã nộp theo biên lai số 0003414 và biên lai số 0003415 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; anh N, chị T đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình; (Theo GCN số 07, quyển số 02 ngày 01/4/2010).
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc Thành**